

Hải Phòng, ngày 09 tháng 4 năm 2026

Số: 172/KH-CNT

KẾ HOẠCH
triển khai Đề án “Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

Căn cứ Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt Đề án “Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Căn cứ Kế hoạch số 1733/KH-SGDĐT ngày 26/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Đề án;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của nhà trường, Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án của đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án vào hoạt động thực tiễn của nhà trường, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của trường THPT chuyên.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là giáo dục mũi nhọn, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phát hiện và ươm tạo tài năng.
- Đổi mới mô hình quản trị, chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án và Kế hoạch của Sở GDĐT.
- Xác định rõ lộ trình, phân công cụ thể đến từng bộ phận, cá nhân, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.
- Gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và trách nhiệm người đứng đầu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi trở thành trường học thông minh, có chất lượng giáo dục cao, có cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, có môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc để mỗi giáo viên và học sinh phát huy

tính sáng tạo, năng khiếu và tài năng của mình, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể theo từng mốc thời gian

2.1. Đến năm 2030

Lĩnh vực	Mục tiêu cụ thể
Chất lượng môi nhận	<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí xếp thứ toàn quốc theo số lượng giải: TOP 5 - Vị trí xếp thứ toàn quốc theo Olympic: TOP 10 - Có học sinh đạt giải khu vực hoặc quốc tế - Có học sinh đạt giải quốc gia tại cuộc thi Khoa học kỹ thuật - Học sinh tốt nghiệp theo học các ngành STEM và đào tạo chất lượng cao: 60%
Quy mô lớp, học sinh	<ul style="list-style-type: none"> - 3 khối lớp (10, 11, 12): 37 đến 54 lớp, mỗi lớp 35 học sinh - Từ năm học 2026 - 2027, mỗi năm thêm một lớp chuyên cho đến khi đạt 54 lớp vào năm học 2029 - 2030
Cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 7 năm 2029, chuyển trường đến địa điểm mới với cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, hiện đại, hội nhập quốc tế, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Khu nhà học liên hoàn với đầy đủ phòng học thông minh, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, phòng nghiên cứu công nghệ (STEM, KHKT) được trang bị thiết bị hiện đại. + Thư viện số và trung tâm tài nguyên học tập; Trung tâm học liệu đa năng. + Khu vực thể thao và giải trí (nhà đa năng, phòng gym, sân bóng...). + Ký túc xá tiện nghi, khu sinh hoạt chung cho học sinh. + Hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại (Wi-Fi tốc độ cao phủ khắp trường, nền tảng quản trị và học tập trực tuyến, hệ thống an ninh, giám sát thông minh). + Không gian xanh, công viên, vườn sinh thái trong khuôn viên trường.
Đội ngũ	<ul style="list-style-type: none"> - 100% đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng HSG, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số - 80% trình độ trên chuẩn, trong đó có từ 5 đến 7 tiến sĩ - 30-40% giáo viên đạt ngoại ngữ chuẩn quốc tế từ B2 trở lên; 100% giáo viên ngoại ngữ giao tiếp tốt với người nước ngoài. - 30% cán bộ quản lý được đào tạo nâng cao tại nước ngoài

Chương trình giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng chương trình tiên tiến quốc tế - Dạy các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh - Triển khai Ngoại ngữ 2 (Trung, Hàn, Nhật, Đức) - Phát triển giáo dục STEM
Chất lượng giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp THPT, đỗ đại học: 100%; xếp hạng thi tốt nghiệp: TOP 2 thành phố, TOP 10 toàn quốc, có Thủ khoa thành phố - 60% học tập tại các lớp tài năng, chất lượng cao - 40% có khả năng học đại học bằng tiếng nước ngoài - 100% học sinh lớp 12 đạt ngoại ngữ bậc 3 trở lên (riêng chuyên ngoại ngữ bậc 4 trở lên) - 60% có chứng chỉ tin học quốc tế - Hằng năm, có ít nhất 90% học sinh dự thi HSG quốc gia đoạt giải, trong đó ít nhất 5 giải Nhất, có giải quốc tế hoặc khu vực - Tham gia và đạt giải các cuộc thi KHKT, Robocon, UPU, văn nghệ, TDTT - 100% học sinh tham gia câu lạc bộ thể thao, văn nghệ, thành thạo ít nhất 01 môn thể thao, biết chơi ít nhất 01 nhạc cụ.

2.2. Đến năm 2035

Lĩnh vực	Mục tiêu cụ thể
Chất lượng mũi nhọn	<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí toàn quốc theo số lượng giải: TOP 4 - Vị trí toàn quốc theo Olympic: TOP 7 - Có học sinh đạt giải quốc tế hoặc khu vực - Có học sinh đạt giải quốc gia cuộc thi nghiên cứu KHKT - Học sinh tốt nghiệp theo học ngành STEM và chất lượng cao: 70%
Quy mô lớp, học sinh	<ul style="list-style-type: none"> - 3 khối lớp, mỗi khối khoảng 22 lớp (35 học sinh/lớp) - 15 môn chuyên (Toán, Tin, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Anh, Nga, Pháp, Trung, Nhật, Hàn, Đức)
Cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện các hạng mục theo quy hoạch, cảnh quan xanh - sạch - đẹp - Đầy đủ CSVC, thiết bị hiện đại, chuẩn quốc tế - Đáp ứng đủ chỗ ở nội trú, bán trú, đội tuyển HSG

	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm sáng tạo và khởi nghiệp (phòng làm việc nhóm, trình bày ý tưởng, nghiên cứu KH, dự án khởi nghiệp, máy in 3D, bảng tương tác...) - Phòng hội nghị, hội trường lớn, sân khấu đa năng
Đội ngũ	<ul style="list-style-type: none"> - Đủ số lượng, cơ cấu; giỏi chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực NCKH, ứng dụng AI, ngoại ngữ trong giao tiếp, dạy học, hợp tác quốc tế - 85% trình độ trên chuẩn, trong đó có 7 - 10 tiến sĩ - 50% cán bộ quản lý được đào tạo nâng cao tại nước ngoài
Chất lượng giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - 100% học sinh học lực, rèn luyện loại Tốt - Tốt nghiệp THPT, đỗ đại học: 100%; xếp hạng thi tốt nghiệp: thứ nhất thành phố, TOP 7 toàn quốc, có Thủ khoa - 70% học tập tại các lớp tài năng, chất lượng cao - 50% có khả năng học đại học bằng tiếng nước ngoài - 100% học sinh lớp 12 đạt ngoại ngữ bậc 3 (B1), trong đó có ít nhất 50% đạt bậc 4 trở lên. - 75% có chứng chỉ tin học quốc tế - Hằng năm, có ít nhất 90% học sinh dự thi HSG quốc gia đoạt giải, trong đó ít nhất 7 giải Nhất, có 01 giải khu vực và 01 giải quốc tế - Tham gia các cuộc thi quốc tế do Việt Nam và quốc tế tổ chức - Học sinh có tri thức, nhân cách tốt, phát huy năng khiếu, năng lực ngoại ngữ, hội nhập, kỹ năng lãnh đạo

2.3. Đến năm 2045

- Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi trở thành mô hình trường THPT chuyên tiên tiến khu vực Châu Á, nơi hội tụ tài năng trẻ và phương pháp giáo dục hiện đại; đóng vai trò trung tâm nghiên cứu và chuyển giao tri thức, kết nối với các trường đại học và tổ chức giáo dục hàng đầu thế giới.

- Chất lượng mũi nhọn:

+ Vị trí toàn quốc theo số lượng giải: **TOP 3**

+ Vị trí toàn quốc theo Olympic: **TOP 5**

+ Có học sinh đạt giải quốc tế và khu vực

+ Có học sinh tham gia và đạt giải quốc gia, khu vực, quốc tế tại cuộc thi KHKT

+ Học sinh tốt nghiệp theo học ngành STEM và chất lượng cao: **75%**

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động

- Tổ chức quán triệt sâu sắc, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn 2045.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về vị thế, vai trò và mục tiêu phát triển của Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi, tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ, học sinh, CMHS và toàn xã hội.

- Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và trách nhiệm người đứng đầu.

2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội

2.1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Thực hiện cơ chế quản lý đặc thù theo hướng gắn quyền lợi với trách nhiệm và hiệu quả đào tạo; giao chỉ tiêu chất lượng đào tạo mũi nhọn cho giáo viên dạy chuyên.

- Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ với tiêu chí thi đua, khen thưởng, tạo động lực phấn đấu nâng cao chất lượng đào tạo.

- Trên cơ sở Đề án và các quy định hiện hành (như Nghị quyết số 46/NQ-HĐND, Nghị quyết số 53/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố), đề xuất Sở GDĐT, UBND thành phố tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ban hành các chính sách đặc thù về tuyển dụng, đãi ngộ, thu hút nhân tài đối với trường THPT chuyên, đặc biệt là giáo viên trực tiếp giảng dạy môn chuyên, giáo viên có học sinh đoạt giải quốc gia, quốc tế.

2.2. Đối với học sinh

- Đề xuất cơ chế phân hóa chính sách hỗ trợ, tập trung nguồn lực cho học sinh tham gia bồi dưỡng đội tuyển quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Xây dựng cơ chế động viên, khen thưởng và cấp học bổng cho học sinh xuất sắc; đồng thời có chế tài chuyên trường hoặc cắt sinh hoạt phí đối với học sinh không đáp ứng yêu cầu học tập môn chuyên.

3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, cơ cấu; giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu khoa học; sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp, dạy học và nghiên cứu khoa học

3.1. Đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu: Xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu bộ môn, đáp ứng yêu cầu mở thêm các lớp chuyên mới (Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn).

3.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ

- Xây dựng bộ tiêu chuẩn, tiêu chí để tuyển chọn, đánh giá, xếp loại giáo viên; có cơ chế sàng lọc, điều chuyển những giáo viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ra khỏi trường THPT chuyên.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng thường xuyên, chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp dạy học hiện đại, nghiên cứu khoa học.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học và quản lý. Phấn đấu đến năm 2030: 30-40% giáo viên đạt trình độ năng lực ngoại ngữ theo chuẩn quốc tế từ B2 trở lên; phấn đấu tối thiểu 50% giáo viên ngoại ngữ “vượt chuẩn” (C2, chứng chỉ quốc tế, ...).

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên đi đào tạo sau đại học, bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục trong nước và nước ngoài; phấn đấu đến năm 2035 có từ 07-10 tiến sĩ.

- Mời chuyên gia có uy tín trong và ngoài nước về tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên và học sinh.

3.3. Chính sách đãi ngộ: Thực hiện đầy đủ và đề xuất nâng cao các chính sách ưu đãi đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy môn chuyên, giáo viên có học sinh đoạt giải cao, có điểm thi đại học cao; thu hút giáo viên chất lượng cao, giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy.

4. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định để đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên

Thực hiện chủ trương của nhà trường về việc di dời, chuyển đến địa điểm mới (dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 7/2029), giai đoạn 2026-2029 tập trung duy trì, cải tạo nhẹ cơ sở vật chất hiện có để bảo đảm hoạt động dạy và học, đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc đầu tư đồng bộ, hiện đại tại cơ sở mới theo hướng hội nhập quốc tế.

4.1. Giai đoạn 2026 - tháng 6/2029 (tại cơ sở cũ)

- Duy trì, vận hành hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, bảo đảm các điều kiện tối thiểu cho dạy học và bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Thực hiện cải tạo nhẹ, sửa chữa nhỏ các hạng mục cần thiết (hệ thống điện, nước, vệ sinh, phòng học bộ môn hiện có) để đáp ứng yêu cầu hoạt động đến thời điểm chuyển trường; tạm dừng đầu tư xây dựng mới các hạng mục

lớn (như xây mới Trung tâm Bồi dưỡng học sinh giỏi, khu nhà học liên hoàn, ký túc xá, nhà đa năng...) để tập trung nguồn lực cho giai đoạn sau.

- Tiếp tục nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống mạng Wi-Fi, bảo đảm kết nối phục vụ chuyên đổi số và dạy học trực tuyến.

- Xây dựng, hoàn thiện các điều kiện về pháp lý, quy hoạch, thiết kế và kế hoạch bố trí vốn cho dự án đầu tư xây dựng cơ sở mới.

4.2. Giai đoạn tháng 6/2029 - 2030 (tại cơ sở mới)

- Chuyển trường đến địa điểm mới, đưa vào sử dụng cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, hiện đại, hội nhập quốc tế, bao gồm:

- + Khu nhà học liên hoàn với đầy đủ phòng học thông minh, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, phòng nghiên cứu công nghệ (STEM, KHKT) được trang bị thiết bị hiện đại.

- + Thư viện số và trung tâm tài nguyên học tập; Trung tâm học liệu đa năng.

- + Khu vực thể thao và giải trí (nhà đa năng, phòng gym, sân bóng...).

- + Ký túc xá tiện nghi, khu sinh hoạt chung cho học sinh.

- + Hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại (Wi-Fi tốc độ cao phủ khắp trường, nền tảng quản trị và học tập trực tuyến, hệ thống an ninh, giám sát thông minh).

- + Không gian xanh, công viên, vườn sinh thái trong khuôn viên trường.

4.3. Giai đoạn 2031 - 2035

- Hoàn thiện các hạng mục công trình theo quy hoạch (nếu có).

- Đầu tư xây dựng Trung tâm sáng tạo và khởi nghiệp; Phòng hội nghị, hội trường lớn.

- Tiếp tục hiện đại hóa, bổ sung trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của trường chuyên trọng điểm quốc gia.

4.4. Nguồn lực

- Huy động tối đa nguồn ngân sách nhà nước (theo dự án đầu tư xây mới của thành phố đã được phê duyệt, dự kiến khoảng 1.119,9 tỷ đồng).

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tranh thủ các nguồn tài trợ từ doanh nghiệp, cựu học sinh, phụ huynh và các tổ chức giáo dục trong và ngoài nước.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí tiết kiệm được từ việc tạm dừng đầu tư tại cơ sở cũ để bổ sung cho đầu tư tại cơ sở mới.

5. Đổi mới chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn

5.1. Chương trình giáo dục

- Triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018 và chương trình giáo dục THPT chuyên theo hướng hiện đại, tiếp cận khu vực và thế giới.

- Áp dụng các chương trình giáo dục tiên tiến quốc tế; triển khai dạy học các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh.

- Triển khai dạy Ngoại ngữ 2 (Tiếng Hàn, Nhật, Đức, Trung Quốc) đáp ứng nhu cầu của học sinh.

5.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Đẩy mạnh dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tăng cường giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật; khuyến khích phong trào viết, công bố bài báo khoa học.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và AI trong kiểm tra, đánh giá; xây dựng ngân hàng đề thi chuẩn hóa.

5.3. Chất lượng giáo dục mũi nhọn

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi bài bản, khoa học, liên thông từ cấp THCS (phối hợp với các trường THCS trọng điểm).

- Mời chuyên gia đầu ngành về luyện thi HSG quốc gia, khu vực, quốc tế.

- Phấn đấu đến năm 2030: 90% học sinh dự thi HSG quốc gia đạt giải, trong đó có ít nhất 5 giải Nhất, có giải quốc tế hoặc khu vực; vị trí xếp thứ toàn quốc theo số lượng giải trong TOP 5, theo Olympic trong TOP 10.

5.4. Giáo dục toàn diện

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, thẩm mỹ. Đến năm 2030, 100% học sinh thành thạo ít nhất 01 môn thể thao, biết chơi ít nhất 01 nhạc cụ.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc, thân thiện, chống bạo lực học đường.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, câu lạc bộ (thể thao, văn nghệ, học thuật).

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, xây dựng trường học thông minh

- Ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá.

- Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu của nhà trường, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và thành phố.

- Triển khai các nền tảng quản trị nhà trường hiện đại; thực hiện số hóa hồ sơ, học bạ số, tuyển sinh trực tuyến.

- Phát triển kho học liệu số, thư viện số, bài giảng điện tử, hệ thống câu hỏi, đề thi trực tuyến.

- Tổ chức bồi dưỡng năng lực số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, AI cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên.

7. Đẩy mạnh hợp tác trong nước và hội nhập quốc tế

7.1. Hợp tác trong nước: Mở rộng hợp tác với các trường THPT chuyên, trường trọng điểm quốc gia, các trường đại học (Đại học KHTN, Đại học SPHN...) trong đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, trao đổi chuyên gia, học sinh.

7.2. Hợp tác quốc tế:

- Triển khai thí điểm và nhân rộng các chương trình tích hợp quốc tế (Cambridge IGCSE, A-level...).

- Tăng cường kết nối, thiết lập quan hệ hợp tác với các trường phổ thông, tổ chức giáo dục uy tín trên thế giới; tổ chức giao lưu, trao đổi học sinh, giáo viên.

- Thu hút chuyên gia, tình nguyện viên nước ngoài tham gia giảng dạy, hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và chuyên môn.

- Hỗ trợ học sinh tiếp cận các cơ hội học bổng du học tại các trường đại học hàng đầu thế giới.

8. Kết nối mạng lưới, lan tỏa và dẫn dắt hệ thống giáo dục phổ thông, tạo nguồn tuyển sinh chất lượng cao

8.1. Tạo nguồn từ THCS

- Phối hợp chặt chẽ với các trường THCS trọng điểm, chất lượng cao trên địa bàn thành phố trong công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu từ sớm.

- Tham gia góp ý, hỗ trợ xây dựng chính sách đặc thù về đầu tư, đội ngũ, chương trình cho các trường THCS chất lượng cao, bảo đảm mỗi khu vực (theo địa giới huyện trước đây) có ít nhất 01 trường THCS trọng điểm là nguồn cung cấp học sinh giỏi ổn định cho trường chuyên.

- Cử giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng chuyên môn, hỗ trợ xây dựng chương trình chuyên liên thông cho các trường THCS trọng điểm.

8.2. Lan tỏa, dẫn dắt

- Hàng năm, chủ trì tổ chức ít nhất 01 hội thảo chuyên đề về đổi mới quản lý, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, bồi dưỡng học sinh giỏi với sự tham gia của các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố.

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 01 hoạt động sinh hoạt chuyên môn mở, chia sẻ kinh nghiệm và tài nguyên dạy học với giáo viên các trường bạn.

- Tổ chức các hội nghị tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp cho học sinh các trường THCS.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN THEO NĂM HỌC VÀ GIAI ĐOẠN

1. Năm học 2025-2026

- Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án của nhà trường.
- Rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, chương trình; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

- Triển khai bước đầu các nhiệm vụ: đổi mới dạy học, chuyển đổi số.

- Duy trì trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Năm học 2026-2027

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ theo Đề án.

- Đề xuất đầu tư phòng học thông minh, phòng thí nghiệm hiện đại.

- Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, triển khai thí điểm dạy một số môn KHTN bằng tiếng Anh.

- Xây dựng Đề án “Trường học Xã hội Chủ nghĩa” cấp trường, đăng ký tham gia mô hình mẫu.

- Bắt đầu nâng cao chất lượng đội tuyển HSG theo định hướng thi Olympic quốc tế và khu vực.

- Mở rộng hợp tác với các trường đại học.

3. Năm học 2027-2028

- Tăng tốc triển khai các chương trình chuyên sâu, nghiên cứu khoa học.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện.

- 100% học sinh lớp 12 đạt chuẩn ngoại ngữ bậc 3 trở lên, ít nhất 30% đạt bậc 4.

- 50% giáo viên dạy Toán và các môn KHTN bằng tiếng Anh.

- Chuẩn bị điều kiện vận hành mô hình trường mới.

4. Năm học 2028-2029

- Hoàn thiện mô hình trường chuyên chất lượng cao.

- Triển khai chính thức chương trình song ngữ hoặc tích hợp quốc tế.

- Xây dựng ít nhất 01 câu lạc bộ nghiên cứu khoa học liên kết với trường đại học.

- Tham gia hiệu quả Mạng lưới Thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

- Đánh giá giữa kỳ các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

5. Năm học 2029-2030

- Hoàn thành các mục tiêu của giai đoạn.

- Tổng kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện Đề án.
- Chuyên trường ra địa điểm mới với cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, hiện đại, hội nhập quốc tế.

6. Giai đoạn 2030-2035 (Phát triển bền vững, hội nhập)

- Duy trì vững chắc các chỉ tiêu đạt được.
- Phân đầu trở thành trường chuyên trọng điểm quốc gia, tiệm cận chuẩn khu vực.
- Có ít nhất 02 chương trình hợp tác quốc tế chính thức (trao đổi học sinh, giáo viên, chương trình liên kết).
- Duy trì mô hình “Trường học Xã hội Chủ nghĩa” và tiếp tục cải tiến.

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Bộ phận/ Cá nhân	Nhiệm vụ
Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm toàn bộ kết quả thực hiện; làm việc với Sở GDĐT, UBND thành phố về đầu tư xây mới trường; trực tiếp phụ trách nhiệm vụ phát triển trường chuyên, xây dựng trường chuẩn quốc gia, mô hình “Trường học Xã hội Chủ nghĩa”.
Phó Hiệu trưởng (Chuyên môn)	Phụ trách: chương trình dạy học bằng tiếng Anh, ngoại ngữ 2, chuẩn ngoại ngữ học sinh, đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá, STEM, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng học sinh giỏi.
Phó Hiệu trưởng (CSVC)	Phụ trách: đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phòng học thông minh, phòng thí nghiệm, ký túc xá, cảnh quan.
Phó Hiệu trưởng (Giáo dục)	Phụ trách: xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc; hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, tư vấn tâm lý, giáo dục thể chất, văn nghệ.
Các tổ chuyên môn	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi; đổi mới phương pháp dạy học; triển khai dạy học bằng tiếng Anh; sinh hoạt chuyên môn; tổ chức hội thảo chuyên đề.
Tổ Ngoại ngữ	Xây dựng kế hoạch dạy tiếng Anh đạt chuẩn, dạy môn chuyên bằng tiếng Anh, triển khai ngoại ngữ 2, câu lạc bộ ngoại ngữ, liên kết quốc tế.
Các tổ KHTN	Triển khai STEM, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế.

Tổ Tin học	Ứng dụng AI, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; bồi dưỡng học sinh năng khiếu Tin học.
Đoàn Thanh niên, Hội học sinh	Tổ chức câu lạc bộ ngoại ngữ, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp; hoạt động giao lưu quốc tế; tuyên truyền, vận động học sinh tham gia phong trào.
Văn phòng	Đảm bảo cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị, vệ sinh trường học.
Bộ phận tham mưu, giúp việc	Rà soát đội ngũ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, chính sách đãi ngộ, thu hút nhân tài.
Kế toán	Bố trí kinh phí, thanh quyết toán, huy động nguồn lực xã hội hóa.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước (chi thường xuyên, đầu tư công) theo phân bổ hàng năm của Sở GDĐT, UBND thành phố.

2. Nguồn xã hội hóa: vận động tài trợ từ doanh nghiệp, cựu học sinh, CMHS; liên kết với các tổ chức giáo dục trong và ngoài nước.

3. Dự kiến tổng kinh phí đầu tư xây mới cơ sở vật chất (di dời, xây mới) theo Đề án của thành phố: **1.119,9 tỷ đồng**.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Chế độ báo cáo

- **Báo cáo quý:** đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ (gửi Văn phòng Sở GDĐT).
- **Báo cáo 6 tháng, năm học:** đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ.
- **Báo cáo đột xuất** theo yêu cầu của Sở GDĐT hoặc UBND thành phố.

2. Kiểm tra, đánh giá

- Tổ chức tự kiểm tra nội bộ định kỳ và đột xuất.
- Gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.
- Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường;
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Lục